

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 16/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Luân Văn Lý.

2. Ông Lã Văn Luật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 09/4/2018 đối với bị cáo:

LƯƠNG VĂN H, sinh ngày 06/5/1965;

HKTT: tổ MB, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở hiện nay: tổ MB, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/10 phổ thông; tôn giáo: không; dân tộc: nùng; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lương Ngọc T, sinh năm 1939 (chết năm 2012) và bà Lương Thị N, sinh năm 1939 - trú tại tổ MB, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con cả trong gia đình;

Vợ, con: chưa có;

Tiền sự: không;

Tiền án:

- Năm 1997 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

- Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 8 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy";

- Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 7 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Nhân thân:

- Năm 1986 bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản;

- Năm 1994 bị Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng;

- Năm 1995 bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tổ chức dùng chất ma túy;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 28/12/2017 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 25 phút ngày 28/12/2017 tại tổ MB, phường NX, thành phố CB tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang đối tượng Lương Văn H, sinh năm 1965, có hộ khẩu thường trú tại MB, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa heroine có khối lượng là 0,15 gam (không phải mười lăm gam) ở túi áo phía bên trái chiếc áo khoác H đang mặc; 1.670.000đ (một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) ở túi áo ngực bên trái chiếc áo H đang mặc; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Ngày 29/12/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy số 13 gửi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cao Bằng trưng cầu giám định đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số: 21/GĐMT ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, loại: heroine.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn H trình bày: do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 28/12/2017 H đi bộ từ nhà đến Bến xe khách Cao Bằng tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây H gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ) dáng người giống người nghiện ma túy, H đến gần và hỏi "có heroine bán không?" người này trả lời là "có". H đưa cho người đàn ông này 200.000đ, người đàn ông cầm tiền và lấy trong túi ra 02 gói giấy bạc màu vàng đưa cho H. Sau khi cầm 02 gói heroine H cất vào trong người rồi đi về nhà. Trên đường về thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy Lương Văn H khai mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi nhưng do không biết tên và địa chỉ ở đâu nên cơ quan Công an đang tiến hành điều tra làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý trong vụ án khác.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSTPCB ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lương Văn H về

tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Văn H theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 và điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về thi hành Bộ luật hình sự số: 100/2015/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo được áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lương Văn H với mức hình phạt từ 6 (sáu) đến 7 (bảy) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lương Văn H nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Lương Văn H thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 28/12/2017 Lương Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể bị cáo đã có hành vi tàng trữ 02 gói heroine có khối lượng là 0,15 gam được gói trong gói giấy bạc màu vàng. Hành vi của bị cáo đã bị cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng phát hiện quả tang. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại cho sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp giật tài sản...; Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã xâm hại trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)...

p) tái phạm nguy hiểm”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Lương Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Lương Văn H sinh ra và lớn lên tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Được đi học hết lớp 7/10 thì bỏ học, bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu khó làm ăn lương thiện mà sớm đua đòi, ăn chơi rồi nghiện chất ma túy, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân tỉnh Bắc Kạn và Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt nhiều lần về các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, vận chuyển trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo biết là sai nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy lần này khi còn có tiền án chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngoài ra căn cứ vào Nghị quyết số: 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 (đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2017). Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 28/12/2017) Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội theo quy định của nghị quyết. Xét thấy tội phạm do bị cáo thực hiện được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết có lợi cho người phạm tội theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 nên cần cho bị cáo được áp dụng theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì ghi (tàng vật cân) ghi vụ: Lương Văn H; sinh năm 1965; HKTT: tổ MB, phường NX, thành phố CB; hành vi: tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/12/2017 mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn của cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. Cần tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng.

- 01 (một) phong bì niêm phong điện thoại di động ghi vụ: Lương Văn H; sinh năm 1965; HKTT: tổ MB, phường NX, thành phố CB; hành vi: tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/12/2017, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn của cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. Hoàn trả cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 1.670.000 VNĐ (một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) ghi vụ: Lương Văn H - sinh năm 1965; HKTT: tổ MB, phường NX, thành phố CB; hành vi: tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày

28/12/2017, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn của cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. Hoàn trả cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2018.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.;

- Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 06 (sáu) năm tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 28/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi (tang vật cần) ghi vụ: Lương Văn H – sinh năm 1965; HKTT: tổ MB, phường NX, thành phố CB; hành vi: tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/12/2017, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng vì không có giá trị sử dụng.

- Trả cho bị cáo:

- 01 (một) phong bì niêm phong điện thoại di động ghi vụ: Lương Văn H - sinh năm 1965; HKTT: tổ MB, phường NX, thành phố CB; hành vi: tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/12/2017, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn của cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 (một) phong bì niêm phong tiền Việt Nam: 1.670.000 VNĐ (một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) ghi vụ: Lương Văn H; sinh năm 1965; HKTT: tổ MB, phường NX, thành phố CB; hành vi: tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/12/2017, mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong và 03 (ba) dấu tròn của cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. Trả cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Quốc Hùng